

Số: 15 /QĐ-BTC

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Thê lệ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Quảng Ninh lần thứ VI, năm 2020

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Công văn số 6163/VPCP-KG ngày 11/12/2003 của Văn phòng Chính phủ về việc tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng hàng năm;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/ TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính về quy định về chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học và công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng;

Căn cứ Công văn số 946/LHHVN-VIFOTEC ngày 09/12/2019 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc triển khai Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc năm 2019 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 3803/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Quảng Ninh;

Xét đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh – Cơ quan thường trực tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Quảng Ninh tại Công văn số 26/LHH ngày 20/02/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thê lệ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Quảng Ninh lần thứ VI, năm 2020 (sau đây gọi tắt là Cuộc thi).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Quảng Ninh) chủ trì việc thông tin, tuyên truyền Cuộc thi và hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, trường học hưởng ứng tham gia Cuộc thi theo quy định

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng Giám khảo Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh; Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Liên hiệp các Hội KH-KT VN (b/c);
- CT, P1 UBND tỉnh (b/c);
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- V0, V3, NLN3;
- Lưu: VT, BTC, NLN1 (10b-QD33).

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



Đặng Huy Hậu
(Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh)

THỂ LỆ
Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng
tỉnh Quảng Ninh lần thứ VI, năm 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /QĐ-BTC ngày 25./ 02/2020 của
Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh)*

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

- Nhằm khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo của thanh thiếu niên, nhi đồng toàn tỉnh, đồng thời giúp các em trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng sáng tạo, xây dựng, thực hiện ước mơ trở thành nhà sáng chế, nhà khoa học trong tương lai; khuyến khích thanh thiếu niên, nhi đồng nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công nghệ, vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống;

- Tạo cơ hội, điều kiện, môi trường cho thanh thiếu niên, nhi đồng trong tỉnh giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công nghệ; tăng cường trao đổi hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, phát triển khoa học và công nghệ giữa các đơn vị, địa phương trong tỉnh;

- Phát hiện, bồi dưỡng và tạo điều kiện cho những tài năng trẻ phát triển ý tưởng, mô hình, sản phẩm sáng tạo của mình, đồng thời lựa chọn những mô hình, sản phẩm tiêu biểu, xuất sắc để trao giải thưởng Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ninh và gửi tham gia Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc.

Điều 2. Cơ quan chỉ đạo, tổ chức

1. Cơ quan chỉ đạo, tổ chức: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

2. Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Quảng Ninh do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập tại Quyết định số 3803/QĐ-UBND ngày 11/9/2019, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Cuộc thi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Ban Tổ chức Cuộc thi gồm:

- Trưởng ban: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ;

- Các Phó trưởng ban:

+ Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh: Phó ban Thường trực.

+ Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo: Phó ban

+ Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ: Phó ban;

+ Lãnh đạo Tỉnh đoàn Quảng Ninh: Phó ban.

- Các Ủy viên:

+ Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;

- + Lãnh đạo Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- + Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- + Lãnh đạo Sở Tài chính;
- + Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,
- + Lãnh đạo Ban Thông tin Phổ biến kiến thức và Hội viên, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh: Ủy viên thường trực.

3. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Đối tượng dự thi

Tất cả các em thanh, thiếu niên và nhi đồng đang sinh sống, học tập và lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, trong độ tuổi từ 6 đến 19 tuổi (*các em có ngày sinh từ 31/7/2001 đến ngày 31/7/2014*) có các mô hình, sản phẩm đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn của Thể lệ quy định đều có quyền đăng ký tham gia Cuộc thi.

Khuyến khích các em nhỏ tuổi; các em là người dân tộc thiểu số; các em sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, miền núi, hải đảo tham gia Cuộc thi.

Điều 4. Lĩnh vực thi

Các mô hình, sản phẩm dự thi thuộc các lĩnh vực sau:

1. Đồ dùng dành cho học tập: Các mô hình, sản phẩm, dụng cụ phục vụ cho việc giảng dạy, học tập.
2. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông: Các mô hình, sản phẩm, thiết bị, công nghệ, phần mềm tin học phục vụ hoạt động dạy học, lao động sản xuất, đời sống xã hội, quốc phòng an ninh,...
3. Sản phẩm thân thiện với môi trường: Các mô hình, sản phẩm được tạo ra từ các nguyên vật liệu thân thiện với môi trường, không nguy hại đến sức khỏe, thay thế được các chất liệu độc hại như nhựa, nilon,...
4. Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế: Các mô hình, sản phẩm tạo ra nhằm mục đích bảo vệ hoặc làm giảm thiểu những tác động gây ô nhiễm môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, mang lại hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế xã hội.
5. Các dụng cụ sinh hoạt gia đình, đồ chơi trẻ em: Các mô hình, sản phẩm, đồ dùng dùng trong sinh hoạt gia đình, phục vụ đời sống, đồ chơi.

Điều 5. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá đối với đề tài dự thi

1. Đề tài dự thi yêu cầu phải có mô hình, sản phẩm. Mô hình, sản phẩm dự thi phải được thực hiện theo đúng ý tưởng của người dự thi.
2. Tác giả, nhóm tác giả phải đăng ký mô hình, sản phẩm dự thi phù hợp với lĩnh vực dự thi. Các tác phẩm văn học, nghệ thuật, đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và hành vi không thuộc lĩnh vực dự thi. Trong quá trình đánh giá,

chấm điểm mô hình, sản phẩm dự thi, Ban Tổ chức Cuộc thi được quyền sắp xếp, điều chỉnh lĩnh vực dự thi của các mô hình, sản phẩm đã đăng ký lĩnh vực dự thi cho phù hợp.

3. Mô hình, sản phẩm dự thi phải có tính mới, tính sáng tạo và có khả năng áp dụng trong thực tiễn.

- Tính mới của mô hình, sản phẩm thuộc một trong những trường hợp cụ thể sau:

+ Mô hình, sản phẩm dự thi hoàn toàn mới;

+ Mô hình, sản phẩm dự thi không trùng hoặc không tương tự với mô hình, sản phẩm của người khác đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật; trên các phương tiện thông tin đại chúng, Internet hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác trước ngày nộp hồ sơ.

+ Mô hình, sản phẩm dự thi có những bộ phận, chi tiết có sự cải tiến, sáng tạo và mang lại hiệu quả cao hơn so với mô hình, sản phẩm của người khác đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật; trong các nguồn thông tin, trên các phương tiện thông tin đại chúng, Internet hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác. Trong trường hợp này, yêu cầu tác giả/ nhóm tác giả dự thi phải thuyết minh nêu rõ tình trạng của mô hình, sản phẩm đã biết; những nội dung, bộ phận, chi tiết đã cải tiến, sáng tạo để mang lại hiệu quả cao hơn hoặc khắc phục những nhược điểm của mô hình, sản phẩm đã biết.

- Tính sáng tạo của mô hình, sản phẩm:

Mô hình, sản phẩm dự thi được coi là có tính sáng tạo nếu mô hình, sản phẩm dự thi là kết quả hoạt động nghiên cứu, sáng tạo để tạo ra mô hình, sản phẩm có tính mới, mang lại hiệu quả cao hơn khi áp dụng vào thực tiễn, chứ không phải là mô hình, sản phẩm mô phỏng, sao chép các mô hình, sản phẩm của người khác đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật; trong các nguồn thông tin, trên các phương tiện thông tin đại chúng, Internet hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác.

4. Mô hình, sản phẩm dự thi được làm từ vật liệu, nguyên liệu sẵn có và không nguy hại. Khuyến khích sử dụng các phế liệu trong sinh hoạt gia đình, học tập, sản xuất để làm ra các mô hình, vật dụng hữu ích, dụng cụ đa năng, các thiết bị máy móc, rô bốt, thiết bị tự động hoá; các mô hình, sản phẩm thông minh, sản phẩm tin học, phần mềm điều khiển thuộc các lĩnh vực quy định trong Thể lệ này.

5. Mô hình, sản phẩm dự thi bắt buộc phải có bản thuyết minh (*theo hướng dẫn, quy định của Ban Tổ chức Cuộc thi*), kèm theo hình ảnh của mô hình, sản phẩm dự thi. Bản thuyết minh phải nêu rõ ý tưởng sáng tạo, phương pháp, vật liệu chế tạo, cách sử dụng, vận hành; thể hiện rõ tính mới, tính sáng tạo và khả năng áp dụng mô hình, sản phẩm dự thi;

6. Mô hình, sản phẩm có kích thước không quá 0,5m chiều dài x 0,5m chiều rộng x 0,5m chiều cao và nặng dưới 10kg, thì gửi Ban Tổ chức Cuộc thi. Đối với các mô hình, sản phẩm có kích thước, trọng lượng lớn hơn quy định trên thì tác giả, nhóm tác giả có thể gửi dự thi bằng video clip (đĩa CD hoặc USB). Yêu cầu video clip phải thể hiện rõ các bộ phận, quá trình lắp ráp, vận hành của mô hình, sản phẩm dự thi (quay tổng thể mô hình, sản phẩm và cận cảnh từng chi tiết, bộ phận; thuyết minh rõ cách thức lắp ráp, lắp đặt, nguyên lý vận hành, hoạt động của mô hình, sản phẩm). Căn cứ tình hình thực tế, Ban Tổ chức Cuộc thi, Hội đồng giám khảo có thể khảo sát, đánh giá trực tiếp mô hình, sản phẩm dự thi. Tuy nhiên, khuyến khích các tác giả, nhóm tác giả gửi mô hình, sản phẩm thật.

7. Mô hình, sản phẩm dự thi chưa từng đoạt giải Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Hội thi Sáng tạo nông nghiệp nông thôn, Cuộc thi sáng tạo dịch vụ, Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức; Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc, Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc, Giải thưởng Sáng tạo khoa học và công nghệ Việt Nam.

Điều 6. Yêu cầu đối với tác giả, đồng tác giả dự thi

1. Tác giả, đồng tác giả dự thi là người trực tiếp sáng tạo ra mô hình, sản phẩm dự thi và được quyền nhờ sự giúp đỡ của người khác hỗ trợ làm mô hình, sản phẩm theo đúng ý tưởng sáng tạo của mình (trừ các phần mềm tin học). Những người chỉ giúp đỡ, hỗ trợ về kỹ thuật, vật chất, kinh phí cho tác giả, đồng tác giả mà không trực tiếp tham gia sáng tạo ra mô hình, sản phẩm dự thi thì không phải là tác giả, đồng tác giả của mô hình, sản phẩm dự thi.

2. Tác giả, đồng tác giả dự thi phải nằm trong độ tuổi quy định tại Điều 3 của Thể lệ này.

3. Tác giả, đồng tác giả dự thi có thể thi theo cá nhân hoặc theo nhóm, tập thể (trường hợp có nhiều tác giả tham gia trong nhóm, thì chỉ được ghi trong phiếu dự thi tối đa 05 tác giả có tỷ lệ % đóng góp nhiều nhất).

4. Tác giả, nhóm tác giả dự thi phải làm phiếu tham dự Cuộc thi (theo mẫu) kèm theo Thể lệ này.

5. Tác giả, nhóm tác giả dự thi có thể đăng ký tham gia một hoặc nhiều mô hình, sản phẩm dự thi.

6. Tác giả, nhóm tác giả dự thi phải đảm bảo tính trung thực trong nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công nghệ; không gian lận, sao chép trái phép, giả mạo; không sử dụng hay trình bày nội dung, kết quả nghiên cứu, sáng tạo của người khác như là của mình và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý đối với hồ sơ và mô hình, sản phẩm gửi tham dự Cuộc thi.

Điều 7. Hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi lập thành 02 bộ, mỗi bộ gồm:

- Phiếu đăng ký tham dự Cuộc thi (theo mẫu Phụ lục 1);

- Bản thuyết minh mô hình, sản phẩm dự thi (theo mẫu Phụ lục 2);
- Báo cáo tóm tắt về mô hình, sản phẩm dự thi (theo mẫu Phụ lục 3);
- Ảnh tác giả: mỗi tác giả gửi ảnh chân dung (4cmx6cm) và ảnh tác giả chụp cùng mô hình, sản phẩm dự thi (12cm x 15cm); ghi rõ họ, tên tác giả, tên mô hình, sản phẩm ở mặt sau;
- Bản sao hộ khẩu, giấy khai sinh của tác giả, đồng tác giả dự thi;
- Văn bản thoả thuận của các đồng tác giả về phần trăm đóng góp và uỷ quyền cho trưởng nhóm (người chủ trì) đứng ra làm đại diện dự thi nếu mô hình, sản phẩm đó do nhóm tác giả tạo ra.

2. Gửi kèm theo hồ sơ dự thi:

- 01 Mô hình, sản phẩm dự thi (đối với các phần mềm tin học phải gửi kèm theo mã nguồn, chương trình cài đặt và hướng dẫn).
- 01 Đĩa CD hoặc USB ghi file mềm Bản thuyết minh mô hình, sản phẩm dự thi, ảnh tác giả và video clip giới thiệu về các bộ phận, quá trình lắp ráp, vận hành của mô hình, sản phẩm dự thi theo quy định tại Điều 5 Thẻ lệ này.

Điều 8. Thời gian tổ chức

1. Thời gian: Từ tháng 11/2019 đến tháng 11/2020.
2. Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ tham dự Cuộc thi cấp tỉnh: Hết ngày 15/6/2020 (Theo dấu bưu điện đối với hồ sơ gửi qua đường bưu điện).
3. Tổ chức đánh giá, chấm điểm mô hình, sản phẩm dự thi để trao giải Cuộc thi cấp tỉnh và lựa chọn mô hình, sản phẩm gửi tham dự Cuộc thi toàn quốc trước ngày 30/7/2020.
4. Tổ chức Tổng kết Cuộc thi lần thứ VI và phát động Cuộc thi lần thứ VII (2020 - 2021): dự kiến xong trước 11/2020.

Điều 9. Nộp, nhận hồ sơ dự thi và thông tin về Cuộc thi

1. Địa điểm nhận hồ sơ tham dự Cuộc thi cấp tỉnh:

Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Quảng Ninh – Địa chỉ: Tầng 10, trụ sở liên cơ quan số 4, phường Hồng Hà, TP. Hạ Long, Quảng Ninh.

Điện thoại: 0203.3619285 – Email: lhqquangninh@gmail.com.

2. Ban Tổ chức Cuộc thi của các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ dự thi của các tác giả, nhóm tác giả tại địa phương, phân loại, đánh giá, lựa chọn các mô hình, sản phẩm tiêu biểu để gửi tham gia dự thi Cuộc thi cấp tỉnh trước ngày 15/6/2020. Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh không nhận hồ sơ dự thi của các tác giả, nhóm tác giả không thông qua Ban Tổ chức Cuộc thi của các huyện, thị xã, thành phố. Trường hợp không có Ban Tổ chức Cuộc thi của địa phương, các tác giả, nhóm tác giả nộp trực tiếp hồ sơ dự thi cho Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi của tỉnh.

3. Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi trực tiếp nhận hồ sơ và chịu trách nhiệm trước Ban Tổ chức Cuộc thi về bảo quản, lưu trữ, bí mật nội dung đề tài dự thi cho tới ngày công bố kết quả Cuộc thi.

4. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại sau khi Cuộc thi kết thúc nếu người dự thi yêu cầu.

5. Thông tin liên quan đến Cuộc thi sẽ được cập nhật, trao đổi trên Cổng thông tin điện tử thành phần, tại địa chỉ:

(<http://www.quangninh.gov.vn/bannganh/lienhiephoi/trang/default.aspx>); facebook Sáng tạo Quảng Ninh (<https://www.facebook.com/sangtaoquangninh.vn>) của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh;

Cổng thông tin điện tử thành phần của các cơ quan, đơn vị thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh; Cổng thông tin điện tử của tỉnh;

Báo Quảng Ninh điện tử, Fanpage QMG – Tin tức Quảng Ninh 24/7 (<https://www.facebook.com/truyenthongquangninh/>) của Trung tâm Truyền thông Quảng Ninh.

Điều 10. Đánh giá đề tài, giải pháp dự thi

1. Ban Tổ chức Cuộc thi quyết định thành lập Hội đồng giám khảo, Tiểu ban giám khảo gồm các chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học theo các lĩnh vực dự thi để giúp Ban Tổ chức Cuộc thi trong việc xem xét, đánh giá, chấm điểm các mô hình, sản phẩm dự thi.

2. Việc đánh giá, chấm điểm đề tài, giải pháp dự thi thực hiện theo Quy chế đánh giá, chấm điểm mô hình, sản phẩm dự thi do Ban Tổ chức Cuộc thi ban hành.

Điều 11. Số lượng và giá trị giải thưởng

1. Số lượng và giá trị giải thưởng đồng đội/ tập thể:

- 01 giải Nhất, trị giá: 5.000.000 đồng;
- 01 giải Nhì, trị giá: 4.000.000 đồng;
- 02 giải Ba, mỗi giải trị giá: 3.000.000 đồng.

Ban Tổ chức Cuộc thi trao giải đồng đội/ tập thể (Giấy chứng nhận và tiền thưởng) cho Ban Tổ chức Cuộc thi các huyện, thị xã, thành phố có nhiều mô hình, sản phẩm tham gia và đoạt giải cao của Cuộc thi.

2. Số lượng và giá trị giải cá nhân:

- 01 giải Đặc biệt, trị giá: 16.000.000 đồng;
- 05 giải Nhất, mỗi giải trị giá: 12.000.000 đồng;
- 05 giải Nhì, mỗi giải trị giá: 8.000.000 đồng;
- 10 giải Ba, mỗi giải trị giá: 6.000.000 đồng;
- 25 giải Khuyến khích, mỗi giá trị giá: 4.000.000 đồng.

Giải thưởng dành cho các tác giả, nhóm tác giả có đề tài đoạt giải Đặc biệt, Nhất, Nhì, Ba gồm: Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Cuộc thi, tiền thưởng và Huy chương vàng, bạc, đồng.

Giải thưởng dành cho các tác giả, nhóm tác giả có đề tài đoạt giải Khuyến khích gồm: Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Cuộc thi và tiền thưởng.

Các tác giả, nhóm tác giả có mô hình, sản phẩm đoạt giải Đặc biệt, Nhất, Nhì và một số mô hình, sản phẩm tiêu biểu giải Ba được Ban Tổ chức Cuộc thi lựa chọn gửi tham gia Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc.

3. Khen thưởng:

3.1. Bằng khen:

- Các tác giả, nhóm tác giả đoạt giải Đặc biệt, giải Nhất được Ban Tổ chức Cuộc thi đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen;

- Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, tuyên truyền, phổ biến, vận động, tham gia Cuộc thi được Ban Tổ chức Cuộc thi đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

3.2. Giấy khen:

- Các tác giả, nhóm tác giả đoạt giải Nhì được Ban Tổ chức Cuộc thi đề nghị các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan tặng Giấy khen;

- Tác giả nhỏ tuổi nhất, tác giả có mô hình đẹp nhất, tác giả là người dân tộc thiểu số, tác giả ở vùng khó khăn có thể được xem xét, trao một số giải phụ hoặc hình thức khen thưởng khác;

- Các tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong công tác tổ chức, tuyên truyền, phổ biến, vận động, tham gia Cuộc thi được Ban Tổ chức Cuộc thi đề nghị các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan tặng Giấy khen.

Điều 12. Kinh phí thực hiện

1. Cuộc thi cấp tỉnh

- Kinh phí tổ chức Cuộc thi được đảm bảo từ nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh năm 2020.

- Nội dung chi và mức chi: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng; Công văn số 577/UBND-TM3 ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chế độ tài chính đối với các hội thi, cuộc thi về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và các quy định khác có liên quan.

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh căn cứ Thể lệ, Kế hoạch tổ chức Cuộc thi được Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi phê duyệt, lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

2. Cuộc thi cấp huyện

Căn cứ Thể lệ, Kế hoạch tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ninh lần thứ VI, năm 2020 và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng của địa phương và bố trí kinh phí thực hiện.

Điều 13. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và giải quyết khiếu nại, tranh chấp

1. Việc nộp hồ sơ đề tài tham gia Cuộc thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp,...) tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Các mô hình, sản phẩm dự thi có khả năng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp,...), các tác giả chủ động làm thủ tục đăng ký sở hữu trí tuệ, Ban Tổ chức Cuộc thi có trách nhiệm hướng dẫn tác giả đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định.

2. Ban Tổ chức Cuộc thi được quyền sử dụng các đề tài dự thi để thông tin, tuyên truyền trên bất cứ phương tiện truyền thông nào, trong bất cứ hoạt động nào mà không phải trả bất kỳ khoản tiền nào cho tác giả, nhóm tác giả dự thi.

3. Danh sách dự kiến các đề tài đoạt giải Cuộc thi được đăng trên Báo Quảng Ninh điện tử, Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.quangninh.gov.vn) và Cổng thông tin điện tử của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ninh. Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố danh sách, nếu đề tài nào có sự tranh chấp về quyền tác giả, Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ xem xét, quyết định việc công nhận hoặc không công nhận giải thưởng đối với đề tài đó.

4. Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ thu hồi Giải thưởng nếu trường hợp đề tài, mô hình, sản phẩm đoạt giải bị phát hiện vi phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Điều 14. Triển khai, nhân rộng các đề tài đoạt giải Cuộc thi

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tích cực phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu các đề tài đoạt giải Cuộc thi nhằm triển khai nhân rộng, phát huy hiệu quả trong thực tế.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động của Cuộc thi theo Kế hoạch, Thể lệ Cuộc thi đã được Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi phê duyệt và các nhiệm vụ khác có liên quan đến Cuộc thi do Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chủ động thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo Kế hoạch, Thể lệ Cuộc thi đã được Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi phê duyệt và các nhiệm vụ khác có liên quan đến Cuộc thi do Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi và Ủy ban nhân dân tỉnh giao; đồng thời phối hợp

chặt chẽ với Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi trong quá trình triển khai các hoạt động của Cuộc thi ở Sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Bản Thể lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu có điểm nào chưa phù hợp, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh phối hợp với Ban Thư ký Cuộc thi xem xét, tổng hợp và báo cáo Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tế./.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



Đặng Huy Hậu

Đặng Huy Hậu
(Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ
CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG
TỈNH QUẢNG NINH LẦN THỨ VI, NĂM 2020

Kính gửi: Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên và
nhi đồng tỉnh Quảng Ninh

I. Thông tin về người dự thi:

Tên tôi là: Giới tính: Dân tộc:

Ngày, tháng, năm sinh:

Hiện đang học tập (hoặc làm việc) tại:

Địa chỉ:

Nơi ở hiện nay:

Họ và tên bố: Nghề nghiệp:

Họ và tên mẹ: Nghề nghiệp:

(Nếu không có bố, mẹ thì ghi người đỡ đầu)

Điện thoại: Email:

Địa chỉ facebook:

Là tác giả (hoặc người chủ trì - trưởng nhóm tác giả đại diện cho nhóm tác
giả) của mô hình, sản phẩm:

.....

.....

.....

Người hỗ trợ tạo ra mô hình, sản phẩm (nếu có):
(địa chỉ: điện thoại:)

II. Lĩnh vực dự thi:

Mô hình, sản phẩm thuộc lĩnh vực nào đánh dấu X vào dấu []

1. Đồ dùng dành cho học tập []
2. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông []
3. Sản phẩm thân thiện với môi trường []
4. Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế []
5. Các dụng cụ sinh hoạt gia đình, đồ chơi trẻ em và mô hình, sản phẩm sáng tạo khác []

III. Hồ sơ gồm có: (Đánh dấu X vào mục [] nếu có tài liệu)

1. Phiếu đăng ký tham dự Cuộc thi []
2. Mô hình, sản phẩm dự thi (đối với các phần mềm tin học phải gửi kèm theo mã nguồn, chương trình cài đặt và hướng dẫn) []
3. Bản thuyết minh mô hình, sản phẩm dự thi []
4. Đĩa CD hoặc USB ghi file mềm Bản thuyết minh mô hình, sản phẩm dự thi, ảnh tác giả và video clip về các bộ phận, quá trình lắp ráp, vận hành của mô hình, sản phẩm dự thi []
5. Ảnh tác giả: mỗi tác giả gửi 02 ảnh chân dung (4cmx6cm) và 02 ảnh tác giả chụp cùng mô hình, sản phẩm dự thi (12 cm x 15 cm); ghi rõ họ, tên tác giả và tên mô hình, sản phẩm ở mặt sau []
6. Bản foto hộ khẩu, giấy khai sinh của tác giả, đồng tác giả dự thi []
7. Văn bản thoả thuận của các đồng tác giả về phần trăm đóng góp và uỷ quyền cho trưởng nhóm (người chủ trì) đứng ra làm đại diện dự thi nếu mô hình, sản phẩm đó do nhóm tác giả tạo ra []

IV. Danh sách đồng tác giả (nếu có):

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp, trường	Nơi thường trú	Điện thoại liên hệ; địa chỉ email, facebook (nếu có)	% đóng góp	Ký tên
1							
2							
3							

**Lưu ý:*

- Mỗi mô hình, sản phẩm tham dự Cuộc thi có tối đa 5 thành viên theo Thể lệ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ninh lần thứ VI, năm 2020

- Nếu nhờ sự giúp đỡ của người khác làm mô hình, sản phẩm theo ý tưởng sáng tạo của tác giả, nhóm tác giả thì ghi rõ tên và địa chỉ của người hỗ trợ tạo ra mô hình sản phẩm.

Tôi xin cam đoan mô hình, sản phẩm này là của tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và chịu trách nhiệm về những nội dung trình bày trong phiếu này. Tôi (chúng tôi) sẽ không yêu cầu lấy lại hồ sơ đã gửi tham dự.

**Xác nhận của nhà trường, cơ quan
quản lý hoặc chính quyền địa phương**

.....Ngày tháng..... năm 2020

Tác giả hoặc trưởng nhóm tác giả
(Ký và ghi rõ họ tên)

**BẢN THUYẾT MINH
ĐỀ TÀI THAM DỰ CUỘC THI SÁNG TẠO
THANH THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG TỈNH QUẢNG NINH
LẦN THỨ VI, NĂM 2020**

(Tuỳ nội dung cụ thể của từng đề tài, tác giả, nhóm tác giả có thể điền hoặc giải thích thêm vào những mục thích hợp trong Bản thuyết minh này - Bản thuyết minh cần phải trình bày rõ ràng, có thể viết tay hay đánh máy, không tẩy xóa và đóng thành quyển. Nội dung trình bày cần phải có động, rõ ràng, đủ các hình vẽ, bảng biểu, thông số, số liệu, chỉ tiêu đạt được đủ để đánh giá các tiêu chí trong phần “Tiêu chuẩn đánh giá” của thể lệ đưa ra).

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đề tài dự thi:
-
-
-
2. Ngày tạo ra mô hình, sản phẩm:
3. Thuộc lĩnh vực (ghi đúng lĩnh vực dự thi như trong Thẻ lệ Cuộc thi):
4. Tên tác giả (hoặc người chủ trì là trưởng nhóm tác giả dự thi):
- Các đồng tác giả gồm:
- Trưởng:
- Địa chỉ liên hệ:
- Số điện thoại: Email:

B. PHẦN TÓM TẮT THUYẾT MINH ĐỀ TÀI DỰ THI *(không quá 02 trang giấy A4)*

Tóm tắt những điểm chính yếu nhất của mô hình, sản phẩm, bao gồm các nội dung sau:

1. Ý tưởng;
2. Vấn đề mô hình, sản phẩm giải quyết được;
3. Mô tả tóm tắt cấu tạo mô hình, sản phẩm, nguyên tắc hoạt động, vận hành, kết quả thử nghiệm;
5. Tính mới;
6. Tính sáng tạo;
7. Khả năng áp dụng của mô hình, sản phẩm;
8. Hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường.

C. PHẦN THUYẾT MINH, TRÌNH BÀY ĐỀ TÀI DỰ THI (không quá 10 trang giấy A4):

I. Giới thiệu đề tài dự thi:

- Ý tưởng sáng tạo của đề tài: (Xuất phát từ thực tiễn hay dựa trên ý tưởng nào, tác giả, nhóm tác giả nghĩ đến việc thực hiện mô hình, sản phẩm?)

.....
.....
.....
.....

- Mục đích của đề tài: (Mô hình, sản phẩm dự thi đã giải quyết được những vấn đề gì? Hoặc đã khắc phục được những hạn chế gì của mô hình, sản phẩm tương tự đã có trước đó?)

.....
.....
.....
.....

II. Giới thiệu về mô hình, sản phẩm dự thi:

1. Về tính mới mô hình, sản phẩm :

- Trường hợp mô hình, sản phẩm dự thi hoàn toàn mới:

+ Trình bày, làm rõ mô hình, sản phẩm dự thi không trùng hoặc không tương tự với mô hình, sản phẩm của người khác.

+ Nêu các điểm mới, điểm sáng tạo của mô hình, sản phẩm dự thi.

- Trường hợp mô hình, sản phẩm dự thi có sự cải tiến, sáng tạo so với với mô hình, sản phẩm đã biết:

+ Nêu thông tin về các mô hình, sản phẩm đã biết tương tự với mô hình, sản phẩm dự thi (nếu có). Nêu các hạn chế, thiết sót của mô hình, sản phẩm đã biết đó để làm rõ các vấn đề sáng tạo mà tác giả đã giải quyết khi thực hiện mô hình, sản phẩm dự thi.

+ Nêu những nội dung, bộ phận, chi tiết đã cải tiến, sáng tạo khi thực hiện mô hình, sản phẩm dự thi để khắc phục những nhược điểm của mô hình, sản phẩm đã biết.

+ Thuyết minh rõ phần cải tiến, những tính mới và tính sáng tạo của mô hình, sản phẩm dự thi.

- Trường hợp là mô hình, sản phẩm đã gửi tham gia các hội thi, cuộc thi, giải thưởng trước đó (nếu có):

+ Thuyết minh nêu rõ tình trạng của mô hình, sản phẩm đã dự thi ở các cuộc thi trước;

+ Nêu những nội dung, bộ phận, chi tiết đã được cải tiến, sáng tạo để mang lại hiệu quả cao hơn hoặc khắc phục những nhược điểm của mô hình, sản phẩm trước đó.

2. Về tính sáng tạo mô hình, sản phẩm:

+ Nêu thông tin về các mô hình, sản phẩm đã biết, đã có tương tự với mô hình, sản phẩm dự thi (nếu có) và các hạn chế, thiếu sót của mô hình, sản phẩm đó.

+ Tác giả đã có ý tưởng gì để khắc phục các hạn chế của mô hình, sản phẩm đã được công bố.

+ Quá trình nghiên cứu, sáng tạo để tạo ra mô hình, sản phẩm dự thi có tính mới và mang lại hiệu quả cao hơn khi áp dụng vào thực tiễn.

+ Nêu các điểm mới, điểm sáng tạo của mô hình, sản phẩm dự thi.

*** Đánh giá tính mới, tính sáng tạo mô hình, sản phẩm dự thi**

Mô hình, sản phẩm dự thi hoàn toàn mới;

Mô hình, sản phẩm dự thi không trùng hoặc không tương tự với mô hình, sản phẩm của người khác.

Một số bộ phận, chi tiết của mô hình, sản phẩm dự thi có sự cải tiến, sáng tạo so với mô hình, sản phẩm đã biết.

Được thiết kế mô phỏng theo mô hình, sản phẩm của người khác.

Có tính sáng tạo về công nghệ.

Có tính sáng tạo trong kết cấu.

Mang tính kết hợp kỹ thuật của các ngành.

Đã được cấp Bằng độc quyền Sáng chế hoặc Giải pháp hữu ích.

(Có thể lý giải thêm về các mục đích đánh dấu trên đây hoặc điểm khác)

.....
.....
.....
.....

3. Nguyên vật liệu làm ra mô hình, sản phẩm dự thi

Nêu cụ thể các nguyên vật liệu làm ra mô hình, sản phẩm gồm những gì? từ đâu? (Tác giả có thể nêu thêm về giá thành của từng vật liệu hoặc của cả mô hình, sản phẩm nếu phải đi mua)

.....
.....
.....

4. Cách lắp ráp (lắp đặt, sản xuất, chế tạo,...), nguyên tắc hoạt động, vận hành của các mô hình, sản phẩm dự thi

- Nêu quy trình, trình tự và một số kỹ thuật trong lắp ráp (lắp đặt, sản xuất, chế tạo,..).

- Có thể nêu thêm mất bao nhiêu thời gian để tạo ra mô hình, sản phẩm; làm thế nào để khắc phục những hạn chế hoặc điểm khác biệt so với những mô hình, sản phẩm cùng loại đã biết (nếu có).

- Nêu rõ hoạt động, vận hành của mô hình, sản phẩm (nếu có).

.....
.....
.....

5. Khả năng áp dụng của mô hình, sản phẩm

Nêu rõ địa điểm, thời gian mô hình, sản phẩm đã được ứng dụng vào thực tế; hoặc có khả năng áp dụng vào thực tế (nêu khả năng, phạm vi, đơn vị ứng dụng); có những điểm ưu việt gì vượt trội so với mô hình, sản phẩm cùng loại đã biết (nếu có).

.....
.....
.....

*** Đánh giá khả năng áp dụng** (đánh dấu vào những ô thích hợp hoặc viết riêng)

Mô hình, sản phẩm đã được áp dụng trong thực tế với quy mô toàn quốc hoặc có khả năng áp dụng rộng rãi với quy mô toàn quốc.

Mô hình, sản phẩm đã được áp dụng trong thực tế với quy mô tỉnh hoặc có khả năng áp dụng rộng rãi với quy mô cấp tỉnh.

Mô hình, sản phẩm đã được áp dụng trong thực tế với quy mô cấp huyện hoặc có khả năng áp dụng rộng rãi ở cấp huyện.

Mô hình, sản phẩm đã được áp dụng trong thực tế với quy mô đơn vị, cơ sở hoặc có khả năng áp dụng ở quy mô đơn vị, cơ sở.

Mô hình, sản phẩm chưa áp dụng trong thực tế hoặc có khả năng áp dụng trong thực tế.

(Có thể lý giải thêm về các mục đích đánh dấu trên đây hoặc điểm khác)

.....
.....
.....

*** Đánh giá mức độ triển khai**

Triển khai được ngay so với trình độ kỹ thuật và thị trường vật tư trong nước hiện nay.

Cần thêm một số chủng loại vật tư không thông dụng (*Có thể nêu rõ thêm bên dưới*)

Cần có thêm một số điều kiện kỹ thuật khác (*Có thể nêu rõ thêm bên dưới*)

Có tính áp dụng đơn chiếc.

Có tính áp dụng trong sản xuất loại nhỏ hoặc theo thời vụ.

Có tính áp dụng ở quy mô công nghiệp.

Có khả năng áp dụng đại trà.

(Có thể lý giải thêm về các mục đích đánh dấu trên đây hoặc điểm khác)

.....
.....
.....
.....

6. Hiệu quả đạt được (kết quả) của mô hình, sản phẩm

- Hiệu quả kinh tế: Mô hình, sản phẩm ứng dụng vào thực tế giúp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật như thế nào?

.....
.....
.....
.....

- Hiệu quả kỹ thuật: (*So sánh các chỉ tiêu, thông số, kết cấu, tính linh hoạt, hiệu quả của mô hình, sản phẩm dự thi mang lại so với các mô hình, sản phẩm đã biết*)

.....
.....
.....
.....

- Hiệu quả xã hội:

+ Mô hình, sản phẩm ứng dụng vào thực tế giúp nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người như thế nào?

.....
.....
.....
.....
+ Mô hình, sản phẩm đã giúp giải quyết những vấn đề gì trong học tập, vui chơi, sinh hoạt
.....
.....
.....

- Các chứng nhận, giải thưởng của mô hình, sản phẩm từ các hội thi, cuộc thi, giải thưởng khác (nếu có).....

7. Phụ lục minh họa: (Đánh dấu vào các ô thích hợp hoặc viết riêng)

- Các chứng nhận, giải thưởng về đề tài từ các cuộc thi, triển lãm khác (nếu có).
- Phiếu chứng nhận, kiểm nghiệm chất lượng hoặc độc tố (nếu có).
- Bản vẽ, sơ đồ.
- Mô hình, sản phẩm.
- Các kết quả khảo sát thử nghiệm (có dấu xác nhận của cơ quan thử nghiệm, đo lường)
- Bản nhận xét của các chuyên gia trong các ngành chức năng liên quan.

Phụ lục hay lý giải khác:
.....
.....
.....
.....

8. Các thuyết minh khác:
.....
.....
.....
.....

9. Một số lưu ý về thuyết minh, mô hình, sản phẩm:

- Tính khoa học của Bản thuyết minh: Thuyết minh được trình bày rõ ràng, lo gic, nêu rõ nội dung ý tưởng sáng tạo, các đặc tính và cách sử dụng sản phẩm hoặc cách vận hành đối với các mô hình, sản phẩm.

- Tính kỹ thuật, mỹ thuật các mô hình, sản phẩm: Thể hiện mức độ cao về kỹ thuật, công nghệ; mô hình, sản phẩm chế tạo, lắp ráp khoa học, chắc chắn, thông minh, dễ vận hành, sử dụng, có hiệu quả cao, an toàn khi vận chuyển; đảm bảo tính thẩm mỹ, phù hợp với nội dung thuyết minh.

....., ngày ... tháng ... năm 2020

Tác giả hoặc trưởng nhóm tác giả